

## **HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ**

Tên gói hàng hóa/dịch vụ : Văn phòng phẩm các loại  
Bên mời chào giá : Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt  
Nam - Chi nhánh Nội Bài

*Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

**TM. TỔ MUA SẮM  
TỔ TRƯỞNG TỔ MUA SẮM**

**Vũ Thị Trang**

## MỤC LỤC

| <b>Nội dung</b>  | <b>Trang</b> |
|--|--------------|
| Thư mời chào giá   | 3            |
| 1. Yêu cầu về hàng hóa/dịch vụ                           | 4            |
| 2. Yêu cầu về tư cách Nhà cung cấp                       | 5            |
| 3. Yêu cầu chào giá                                      | 5            |
| 4. Tiêu chuẩn đánh giá                                   |              |
| 4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tư cách nhà cung cấp | 5            |
| 4.2 Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật                      | 5            |
| 5. Các yêu cầu khác                                      |              |
| 5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX            | 6            |
| 5.2 Làm rõ HSDX  | 7            |
| 5.3 Đánh giá các HSDX                                    | 7            |
| 5.4 Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn                 | 8            |
| 5.5 Thông báo kết quả                                    | 9            |
| 5.6 Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng               | 9            |
| 5.7 Xử lý vi phạm  | 9            |
| 5.8 Các biểu mẫu   | 10           |
| Mẫu số 1: Đơn chào giá                                   |              |
| Mẫu số 2: Giấy ủy quyền                                  |              |
| Mẫu số 3: Biểu giá chào                                  |              |

## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

|               |   |
|---------------|---|
| HSYC          | Hồ sơ yêu cầu chào giá                              |
| HSDX          | Hồ sơ đề xuất                                       |
| VND           | Đồng Việt Nam                                       |
| VIAGS Nội Bài | Công ty TNHH MTV DVMĐ sân bay Việt Nam - CN Nội Bài |
| LC NCC        | Lựa chọn nhà cung cấp                               |
| P.KHHC        | Phòng Kế hoạch hành chính                           |

*Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu*

CÔNG TY DVMD SÂN BAY VIỆT NAM-CN NỘI BÀI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỔ MUA SẮM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Số: 01/TB-TMS-VPP Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

## **THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ**

Kính gửi: Quý Công Ty

Hiện nay Công ty TNHH MTV DVMD sân bay Việt Nam - Chi nhánh Nội Bài (VIAGS Nội Bài) có nhu cầu mua sắm gói Hàng hóa/dịch vụ “Văn phòng phẩm các loại” theo hình thức mua sắm Chào giá.

VIAGS Nội Bài kính mời Quý Công ty tham gia Chào giá gói hàng hóa, dịch vụ này (**Hồ sơ yêu cầu kèm theo**).

Hạn cuối nộp Hồ sơ đề xuất: **15h00’ ngày 21/02/2023** qua Fax, Email, gửi trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện.

Địa điểm nộp Hồ sơ đề xuất: Phòng Kế hoạch hành chính - Trụ sở Công ty Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam - Chi nhánh Nội Bài - Tầng 6 nhà VAECO - Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Hồ sơ đề xuất (báo giá) có thể gửi trực tiếp, fax, email hoặc qua chuyển phát nhanh.

### **Chi tiết xin liên hệ:**

- Ông Đặng Hồng Thắng - Thư ký Tổ mua sắm HHDV
- Điện thoại : (84-24) 38865 002 – Ext: 6177
- Fax : (84-24) 38840 741
- Email : thangdang@viags.vn
- Thời gian nhận HSYC: Từ ngày 14/02/2023 đến 15h00 ngày 21/02/2023
- Phát hành miễn phí hồ sơ

Xin cảm ơn và trân trọng kính chào!

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Tổ MS.

**TỔ TRƯỞNG TỔ MUA SẮM**

*Vũ Thị Trang*

*Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu*

**1. YÊU CẦU VỀ HÀNG HÓA/DỊCH VỤ**

**1.1. Nội dung, danh mục hàng hóa/dịch vụ, số lượng**

| <b>STT</b> | <b>DANH MỤC HÀNG HÓA</b> | <b>QUY CÁCH - CHỦNG LOẠI</b>  | <b>ĐVT</b> | <b>SỐ LƯỢNG</b> |
|------------|--------------------------|---|------------|-----------------|
| 1          | Bút loại 2 (UB153)       | - Chung loại: Uni - Ball, Nhật - Mã hàng UB-153 (UM-153)                              | Chiếc      | 210             |
| 2          | Bút bi                   | - Chung loại: Thiên Long, Việt Nam - 047  | Chiếc      | 30,000          |
| 3          | Bút bi đôi có định       | - Chung loại: Bến ghé, Việt Nam.- Mã hàng: SP 01                                      | Chiếc      | 200             |
| 4          | Bút chì                  | - Chung loại: Staedtler, có tẩy- Mã hàng: Yellow pencil 134-2B                        | Chiếc      | 550             |
| 5          | Bút dạ dầu               | - Chung loại: Staedtler, Đức.- Mã hàng: 352   | Chiếc      | 3,500           |
| 6          | Bút dạ bảng              | - Chung loại: Staedtler, Đức.- Mã hàng: 351   | Chiếc      | 350             |
| 7          | Bút dạ kim               | - Chung loại: Zebra 2 đầu   | Chiếc      | 160             |
| 8          | Bút nhớ dòng             | - Chung loại: Màu vàng chanh - Mã hàng: MG  | Chiếc      | 1,200           |
| 9          | Bút xóa kim              | - Chung loại: Gingko  | Chiếc      | 550             |
| 10         | Bìa ACCO                 | - Chung loại: Nhựa trong trắng – xanh.  | Chiếc      | 130             |
| 11         | Cặp cang 5F              | - Chung loại: Fle office, Thiên Long, Việt Nam  | Chiếc      | 300             |
| 12         | Cặp cang 7F              | - Chung loại: Fle office, Thiên Long, Việt Nam  | Chiếc      | 550             |
| 13         | Cặp trình ký             | - Chung loại: Da đen, Trung Quốc  | Chiếc      | 500             |
| 14         | Ghim cài                 | - Chung loại: C62, Trung Quốc.  | Hộp        | 500             |
| 15         | Giấy dính giao việc 3x2  | - Chung loại: Pronoti - Mã hàng: 3"x2" - 100 tờ/tập                                   | Tập        | 800             |
| 16         | Giấy dính giao việc 3x5  | - Chung loại: Pronoti - Mã hàng: 3"x5" - 100 tờ/tập                                   | Tập        | 800             |
| 17         | Nhãn dính                | - Chung loại: Tommy - Mã hàng: 103  | Tập        | 8,000           |
| 18         | Bìa màu                  | - Chung loại: Bìa màu ngoại, dây.   | Tập        | 200             |
| 19         | Giấy photô A4            | - 70g/m2; Indonesia; Độ trắng: 95; KT (210 x 297) mm; 500 tờ/ram                      | Ram        | 10,000          |
| 20         | Chun vòng                | - Dây chun vòng màu vàng làm bằng cao su thiên nhiên; Đường kính: 4cm; Độ dày: 1.2 mm | Gói        | 100             |
| 21         | Giấy phôtô A3            | - 70g/m2; Indonesia; Độ trắng: 95; KT (297 x 420) mm; 500 tờ/ram                      | Ram        | 100             |
| 22         | Dập ghim nhỏ             | - Chung loại: PS 10E, Việt Nam  | Chiếc      | 400             |

*Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu*

| STT | DANH MỤC HÀNG HÓA | QUY CÁCH - CHỦNG LOẠI   | ĐVT   | SỐ LƯỢNG |
|-----|-------------------|---|-------|----------|
| 23  | Ghim dập nhỏ      | - Chung loại: Plus 10, Việt Nam.  | Hộp   | 2,000    |
| 24  | Kẹp Clip 19       | - Chung loại: Echo, 19 mm - Mã hàng: 107, 12 chiếc/hộp.                       | Hộp   | 200      |
| 25  | Kẹp Clip 25       | - Chung loại: Echo, 25 mm - Mã hàng: 111, 12 chiếc/hộp.                       | Hộp   | 250      |
| 26  | Kẹp Clip 32       | - Chung loại: Echo, 32 mm - Mã hàng: 155, 12 chiếc/hộp.                       | Hộp   | 260      |
| 27  | Kẹp Clip 51       | - Chung loại: Echo, 51 mm - Mã hàng: 260, 12 chiếc/hộp.                       | Hộp   | 100      |
| 28  | Kéo nhỏ           | - Chung loại: Shuter - Mã hàng: A9  | Chiếc | 200      |
| 29  | Kéo to            | - Chung loại: Scissors - Mã hàng: 103   | Chiếc | 100      |
| 30  | Đục lỗ            | - Dòng đục 2 lỗ, đục được tối đa 30 tờ giấy A4/1 lần; Chung loại: Kw-TriO 978 | Chiếc | 50       |
| 31  | Dập ghim to       | - Bấm ghim Số 3 - Chung loại: Eagle - 206                                     | Chiếc | 100      |
| 32  | Ghim dập to       | - Chung loại: Ghim dập Plus No.3, Việt Nam                                    | Hộp   | 200      |

1.2. Yêu cầu, tiêu chuẩn hàng hóa/dịch vụ: theo Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC.

1.3. Yêu cầu về sản phẩm mẫu (nếu có): Không yêu cầu

1.3. Địa điểm giao hàng (nếu có): Kho VIAGS Nội Bài - Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, T.P Hà Nội.

## **2. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NHÀ CUNG CẤP**

2.1. Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động phù hợp, hợp pháp được cấp theo quy định của pháp luật (còn hiệu lực) bản sao hoặc bản sao công chứng. Nếu nhà cung cấp đã ký hợp đồng / hợp đồng nguyên tắc với VIAGS Nội Bài về việc cung cấp văn phòng phẩm các loại thì không cần cung cấp tài liệu nêu trên.

2.2. Không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam.

2.3. Không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo Luật Đấu thầu.

## **3. YÊU CẦU CHÀO GIÁ**

3.1. Giá chào là giá do Nhà cung cấp nêu trong Đơn chào giá sau khi trừ giá trị giảm giá ghi trong Thư giảm giá (nếu có).

3.2. Trường hợp Nhà cung cấp có Thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSDX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. Trường hợp Thư giảm giá nộp cùng với HSDX thì Nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSDX hoặc phải có bảng kê thành phần HSDX trong đó có Thư giảm giá.

3.3. Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 Mục 5.8, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp, bao gồm đầy đủ các thành phần cấu thành nên giá chào (chi phí vận chuyển, thuế, phí) và cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

3.4. Đồng tiền chào giá: Việt Nam đồng (VND).

## **4. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ**

4.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm nhà cung cấp: không yêu cầu

Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

| TT        | Nội dung yêu cầu  | Mức độ đáp ứng                  |   |
|-----------|---|---------------------------------|---|
|           |   | Đạt                             | Không đạt                                     |
| <b>I.</b> | <b>Các yêu cầu, tiêu chuẩn cụ thể của hàng hóa</b><br>(Thông số kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng tác dụng, thời hạn bảo hành)   |                                 |   |
| 1         | Chào đúng danh mục, số lượng, chất lượng và chủng loại hàng hóa theo đúng mục 1.1 của HSYC này  | Đáp ứng/Cam kết đáp ứng         | Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng          |
| 2         | Hàng hóa là hàng mới 100%, đảm bảo tiêu chuẩn của nhà sản xuất  | Đáp ứng/Cam kết đáp ứng         | Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng          |
| 3         | Quy định về đóng gói sản phẩm: Nhà cung cấp phải đảm bảo đóng gói bao bì để dễ dàng phân loại, kiểm đếm, đóng gói chắc chắn, không ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa trong quá trình vận chuyển   | Đáp ứng/Cam kết đáp ứng         | Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng          |
| <b>II</b> | <b>Yêu cầu quan trọng khác</b>  |                                 |   |
| 1         | <b>Điều kiện giao hàng:</b><br>- Địa điểm giao hàng: tại kho của VIAGS Nội Bài - Sân bay Nội Bài - Phú Minh - Sóc Sơn - Hà Nội<br>- Phương thức giao hàng: giao hàng nhiều lần theo từng đơn đặt hàng cụ thể của VIAGS Nội Bài<br>- Thời gian giao hàng: trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ghi trên đơn đặt hàng của VIAGS Nội Bài  | Đáp ứng/Cam kết đáp ứng         | Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng          |
| 2         | <b>Điều kiện thanh toán:</b><br>- Hình thức thanh toán: chuyển khoản<br>- Phương thức thanh toán: Thanh toán 100% giá trị đơn hàng trong vòng 10 ngày làm việc sau khi VIAGS Nội Bài nhận đủ số lượng hàng hóa đạt tiêu chuẩn theo đơn đặt hàng và nhận được biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa, hóa đơn tài chính hợp pháp/hợp lệ.  | Đáp ứng/Cam kết đáp ứng         | Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng          |
| 3         | <b>Điều kiện bảo hành:</b><br>- Hàng hóa được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;<br>- Phương thức bảo hành: trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa bị hỏng bị lỗi của nhà sản xuất, nhà cung cấp cam kết đổi lại sản phẩm khác trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo từ VIAGS Nội Bài;<br>- Địa điểm bảo hành: tại kho VIAGS Nội Bài - Sân bay Nội Bài - Phú Minh - Sóc Sơn - Hà Nội. | Đáp ứng/Cam kết đáp ứng         | Không đáp ứng/ Không cam kết đáp ứng          |
|           | <b>KẾT LUẬN</b>   | <b>Đạt tất cả nội dung trên</b> | <b>Không Đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên</b> |

## 5. CÁC YÊU CẦU KHÁC

### 5.1. Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX

#### 5.1.1. Nội dung của HSDX

a) HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt

b) HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp (Giấy đăng ký kinh doanh bản sao hoặc bản sao công chứng; Hợp đồng hoặc hợp đồng nguyên tắc đã ký với VIAGS Nội Bài nếu có);

- Đơn chào giá theo Mẫu số 1 tại Mục 5.8 HSYC, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Mục 5.8 HSYC);

- Giấy ủy quyền (nếu có) theo Mẫu số 2 Mục 5.8 HSYC;

- Biểu giá chào theo Mẫu số 3 Mục 5.8 HSYC;

- Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp: không cần cung cấp do không yêu cầu;

- Dự thảo hợp đồng (nếu có);

- Các tài liệu khác (nếu có), ví dụ tài liệu mô tả nội dung hàng hóa/dịch vụ cung cấp theo yêu cầu tại Mục 1 HSYC (nếu cần)...

#### 5.1.2. Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là **90 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX quy định tại mục 5.1.3 Điểm b.

#### 5.1.3. Chuẩn bị và nộp HSDX

a) HSDX do Nhà cung cấp chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSDX (nếu có) phải được đại diện của Nhà cung cấp ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

b) Nhà cung cấp nộp HSDX đến Bên mời chào giá bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax. email nhưng phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là **15 giờ 00, ngày 21 tháng 02 năm 2023** HSDX của Nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

- Địa điểm nộp HSDX: Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam - Chi nhánh Nội Bài

Địa chỉ: Tầng 6 - Tòa nhà VAECO - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh,  
Huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Tel : (84-24) 38865 002 - Ext: 6177

Fax : (84-24) 38840 741

Email : dangthang@viags.vn

Người liên hệ (nếu cần): Đặng Hồng Thắng - P.KHHC - VIAGS Nội Bài

### 5.2. Làm rõ HSDX

5.2.1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu Nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

5.2.2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và Nhà cung cấp có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời Nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản

### *Biểu mẫu số 9: Hồ sơ yêu cầu*

được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

#### **5.3. Đánh giá các HSDX**

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

##### **5.3.1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:**

- a) Thời gian nộp HSDX;
- b) Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp theo quy định tại Mục 2 (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá);
- c) Tính hợp lệ (chữ ký, thời gian) trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- d) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 5.1.2;
- e) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của hàng hóa/dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 1;
- f) Các nội dung khác tại Mục 3; ...

HSDX của Nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu Nhà cung cấp không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

##### **5.3.2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp**

- Nếu có yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm nhà cung cấp: Bên mời chào giá đánh giá năng lực, kinh nghiệm các Nhà cung cấp theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại Mục 4.1 và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt”.

- Nếu không có yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm nhà cung cấp: Bên mời chào giá không cần đánh giá

##### **5.3.3. Đánh giá về kỹ thuật**

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

##### **5.3.4. So sánh giá chào**

a) Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại Luật Đấu thầu và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành so sánh. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

b) Trong trường hợp các Nhà cung cấp có giá chào so sánh (giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá) ngang nhau, Bên mời chào giá sẽ xếp hạng Nhà cung cấp theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/có lợi hơn cho Bên mời chào giá như: điều kiện thanh toán; đặc tính kỹ thuật, chất lượng hàng hóa/dịch vụ; quy mô, năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp; các điều kiện khác có lợi hơn cho bên thứ ba thụ hưởng hàng hóa/dịch vụ (nội dung khuyến khích Nhà cung cấp chào các điều kiện có lợi hơn quy định tại Biểu giá chào Mẫu số 3 Mục 5.8)

#### **5.4. Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn**

Nhà cung cấp được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSDX hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, điều kiện thanh toán và giao hàng (nếu có) như trong HSYC;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là Nhà cung cấp chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giá trị giảm giá thấp nhất và không vượt giá gói hàng hóa/dịch vụ được duyệt.

### **5.5. Thông báo kết quả chào giá**

Sau khi có văn bản phê duyệt kết quả LC NCC, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả LC NCC đến tất cả các Nhà cung cấp tham gia nộp HSDX, **không cần thiết giải thích lý do đối với Nhà cung cấp không được lựa chọn.**

Đối với Nhà cung cấp được lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

### **5.6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng**

Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả LC NCC được duyệt, HSYC, HSDX của Nhà cung cấp được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có).

### **5.7. Xử lý vi phạm**

Trường hợp Nhà cung cấp có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác liên quan.

### **5.8. Các biểu mẫu**

- Mẫu số 1: Đơn chào giá
- Mẫu số 2: Giấy ủy quyền
- Biểu giá chào

## ĐƠN CHÀO GIÁ

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [Ghi tên Bên mời chào giá]

(sau đây gọi là *Bên mời chào giá*)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số \_\_\_\_ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên Nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói hàng hóa/dịch vụ \_\_\_\_ [Ghi tên gói HHĐV] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày [Ghi số ngày], kể từ \_\_\_\_ giờ, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất].

**Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp<sup>(1)</sup>**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

### **Ghi chú:**

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, Nhà cung cấp trúng chào giá phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì Nhà cung cấp bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 5.7 HSYC này.

## GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_\_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_\_ [Ghi tên Nhà cung cấp] có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của Nhà cung cấp] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ \_\_\_\_ [Ghi tên gói hàng hóa/dịch vụ] do \_\_\_\_ [Ghi tên Bên mời chào giá] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]<sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [Ghi tên Nhà cung cấp]. \_\_\_\_ [Ghi tên Nhà cung cấp] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_<sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

### Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

### Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu]

### **Ghi chú:**

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc Giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với Đơn chào giá theo quy định tại Điểm b Mục 5.1.1. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của Nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp dịch vụ thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của Nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của Giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.

**BIỂU GIÁ CHÀO**

**I. Thông tin nhà cung cấp tham gia chào giá:**

- Tên Nhà cung cấp :
- Địa chỉ :
- Số điện thoại, số fax :
- Mã số thuế :
- Tài khoản ngân hàng:
- Số đơn chào giá :
- Ngày tháng chào giá :

**II. Thông tin về hàng hóa chào giá:**

| STT                              | TÊN HÀNG HÓA | MÃ HÀNG HÓA | SỐ LƯỢNG | ĐVT | ĐƠN GIÁ (VND) | THÀNH TIỀN (VND) |
|----------------------------------|--------------|-------------|----------|-----|---------------|------------------|
| 1                                |              |             |          |     |               |                  |
| 2                                |              |             |          |     |               |                  |
| ...                              |              |             |          |     |               |                  |
| ...                              |              |             |          |     |               |                  |
| ...                              |              |             |          |     |               |                  |
| 31                               |              |             |          |     |               |                  |
| 32                               |              |             |          |     |               |                  |
| CỘNG TIỀN HÀNG                   |              |             |          |     |               |                  |
| THUẾ GTGT 10%                    |              |             |          |     |               |                  |
| <b>TỔNG CỘNG TIỀN THANH TOÁN</b> |              |             |          |     |               |                  |

(Bằng chữ: .....).

**Giá chào phải ghi rõ:** tổng giá trị chào giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí theo quy định và các chi phí phát sinh khác (nếu có) để tiến hành thực hiện việc giao hàng và bảo hành (nếu có) tại kho của VIAGS Nội Bài - sân bay quốc tế Nội Bài.

**III. Các cam kết khác:**

**3.1. Cam kết về hàng hóa:**

- Cung cấp đầy đủ các thông tin như HSYC quy định

**3.2. Cam kết giao hàng:**

- Cung cấp đầy đủ các thông tin như HSYC quy định

**3.3. Điều kiện thanh toán:**

- Cung cấp đầy đủ các thông tin như HSYC quy định

**3.4. Điều kiện bảo hành:**

- Cung cấp đầy đủ các thông tin như HSYC quy định

- Thời hạn của báo giá: **90 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.

**Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]